

Số: 01/2020/BB-ĐHĐCĐ



Hải Phòng, ngày 17 tháng 06 năm 2020.

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CP VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ PETROLIMEX HẢI PHÒNG

- Tên Công ty: Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng
- Địa chỉ: 61 (16 cũ) Đường Ngô Quyền, Quận Ngô Quyền, TP.Hải Phòng.
- Mã số doanh nghiệp: 0200412699, đăng ký lần đầu ngày 25/12/000, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 08/08/2013, tại Sở KH và ĐT Hải Phòng.

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM:

- Thời gian: Khai mạc lúc 7 giờ 30 phút, ngày 17 tháng 06 năm 2020.
- Địa điểm: Hội trường Công ty, Số 61 (16 cũ) Đường Ngô Quyền, Q. Ngô Quyền, HP.

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty;
- Các cổ đông sở hữu cổ phiếu PTS theo Danh sách chốt ngày 01/04/2020 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp;
- Đại biểu khách mời gồm:
 - + Ông Nguyễn Anh Dũng, Thành viên HĐQT Tập đoàn XD Việt Nam, Chủ tịch HĐQTV Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex.
 - + Đại diện lãnh đạo các phòng ban nghiệp vụ của Tcty vận tải thủy Petrolimex.
 - + Bà Trần Thị Quỳnh Trang, Phó Bí thư Đảng ủy khối doanh nghiệp Hải Phòng.
 - + Bà Vũ Thị Hương Giang, Giám đốc Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.

III. KHAI MẠC, CÔNG BỐ KẾT QUẢ KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG:

1. Ông Đào Thanh Liêm, Ủy viên HĐQT thay mặt Ban tổ chức công bố Quyết định số 03/2020/QĐ-HĐQT ngày 18/05/2020 về việc triệu tập Đại hội và Quyết định số 06/2020/QĐ-HĐQT ngày 18/05/2020 của HĐQT về việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm các ông, bà có tên sau:

- Bà Đào Thị Tuyết, Trưởng ban
- Bà Phạm Kim Anh, Ủy viên
- Ông Nguyễn Minh Khiêm, Ủy viên

2. Bà Đào Thị Tuyết, Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông đã báo cáo kết quả kiểm tra tư cách của các cổ đông về dự Đại hội:

Tổng số cổ đông được triệu tập là: 543 cổ đông (tương ứng 100% vốn Điều lệ).

Tại thời điểm khai mạc có 111 cổ đông và đại diện cổ đông tham dự Đại hội tương ứng với 3.319.721 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 59,62% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Kết quả 100% đại biểu cổ đông đều đủ tư cách tham dự, không có ý kiến nào khiếu nại, chất vấn về tư cách của cổ đông (Có biên bản kiểm tra tư cách cổ đông kèm theo).

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 CTCP vận tải và dịch vụ PETROLIMEX Hải Phòng với tỷ lệ tham dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành. Mọi quyết định tại Đại hội có đầy đủ tính pháp lý và hiệu lực thi hành.

IV. CHỦ TỌA VÀ THƯ KÝ ĐẠI HỘI:

Ông Đào Thanh Liêm thay mặt Ban tổ chức công bố quyết định và giới thiệu Đoàn Chủ tịch và Ban thư ký lên điều hành Đại hội.

* Đoàn Chủ tịch gồm:

1. Ông Trần Đức Dự, Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội
2. Ông Nguyễn Trọng Thủy, Ủy viên HĐQT, Thành viên
3. Bà Phạm Hồng Anh, Trưởng ban kiểm soát, Thành viên

* Ban thư ký Đại hội gồm:

1. Bà Đỗ Thị Thúy, Trưởng ban
2. Ông Đoàn Nhật Tân, Ủy viên

V. CHƯƠNG TRÌNH, THỂ LỆ BIỂU QUYẾT VÀ CÁC BÁO CÁO

1. Bà **Đỗ Thị Thúy, Trưởng Ban thư ký** trình bày Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc, thể lệ biểu quyết tại Đại hội. Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua nội dung chương trình và quy chế làm việc, thể lệ biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

2. Ông **Nguyễn Trọng Thủy, Ủy viên HĐQT** thay mặt HĐQT báo cáo kết quả HĐSX kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2020. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019.

3. Ông **Trần Đức Dự, Chủ tịch HĐQT** thay mặt HĐQT báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019, định hướng năm 2020.

4. Bà **Phạm Hồng Anh, Trưởng Ban kiểm soát** thay mặt Ban kiểm soát báo cáo kết quả kết quả giám sát năm 2019.

5. **Miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022:** Ông Trần Đức Dự, Chủ tịch HĐQT trình bày tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022.

5.1. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.

Lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông chấp thuận thông qua việc miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Trần Đức Dự.

Đại hội cổ đông đã biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Trần Đức Dự với tỷ lệ Tán thành đạt 100%/tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

5.2. Bầu thay thế thành viên HĐQT:

Ông Trần Đức Dự, Chủ tịch HĐQT trình bày tiếp nội dung Tờ trình bầu thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022.

a. *Thông qua Danh sách ứng viên đề cử bầu thay thế thành viên HĐQT.*

Ông Trần Đức Dự - Chủ tọa Đại hội đọc Công văn số 056/PLXPGT-HĐTV ngày 03/06/2020 của Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex (cổ đông chiếm 51% vốn điều lệ) đề cử người đại diện quản lý phần vốn tham gia Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017-2022 thay thế Ông Trần Đức Dự.

Mời cổ đông nghiên cứu và xem xét lý lịch của ứng viên được đính kèm trong tài liệu Đại hội.

Đại hội đã thảo luận và biểu quyết 100% thông qua danh sách ứng viên là Ông Lâm Việt Hồng do cổ đông Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex giới thiệu làm Thành viên Hội đồng quản trị.

b. *Bầu Ban bầu cử và thông qua Thẻ lệ bầu cử thay thế thành viên HĐQT*

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua thành viên của Ban bầu cử gồm:

+ Ông Nguyễn Minh Khiêm, Trưởng ban.

+ Bà Phạm Thị Hạnh, Thành viên.

+ Ông Nguyễn Ngọc Lâm, Thành viên.

+ Bà Lê Thị Thương Huyền, Thành viên

Đại hội cổ đông đã biểu quyết thông qua thành viên của Ban bầu cử với tỷ lệ Tán thành đạt 100%/tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Minh Khiêm, Trưởng ban bầu cử trình bày Dự thảo Thẻ lệ bầu cử thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017-2022. Đại hội đã biểu quyết thông qua Thẻ lệ bầu cử với tỷ lệ Tán thành đạt 100%/tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

c. *Bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị.*

Đại hội đã tiến hành bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017-2022.

6. Thảo luận, tham gia ý kiến của các cổ đông, giải trình của HĐQT, BKS về nội dung các báo cáo và phát biểu của cổ đông chi phối.

Đại hội đã nghe ý kiến phát biểu của Ông Nguyễn Anh Dũng, Ủy viên HĐQT Tập đoàn XDVN, Chủ tịch HĐTV Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex: Thay mặc cổ đông lớn, chúng tôi rất ghi nhận sự nỗ lực và kết quả sản xuất kinh doanh đạt được năm 2019 với kết quả lợi nhuận đạt trên 7,2 tỷ đồng vượt kế hoạch ĐHCĐ đề ra. Thông qua nhóm đại diện vốn Tổng công ty đã chỉ đạo Công ty xây dựng kế hoạch năm 2020 không thấp hơn năm 2019 tuy nhiên do đại dịch Covid-19 diễn ra vào đầu tháng 2 đã làm thay đổi tất cả, xét tình hình chung và nguồn lực của công ty, cổ đông chi phối đã chấp thuận đề nghị điều chỉnh kịch bản kinh doanh năm 2020 với lợi nhuận tối thiểu là 6 tỷ đồng.

Sau giải trình của Đoàn chủ tịch và Ban kiểm soát, các cổ đông không có ý kiến khác và biểu quyết thông qua các báo cáo.

7. Biểu quyết các báo cáo:

Tại thời điểm 10h có 121 cổ đông và đại diện cổ đông tham dự đại hội, tương ứng với 3.333.963 cổ phần được quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 59,88% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

7.1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2019 với một số chỉ tiêu chủ yếu đã được Công ty kiểm toán xác nhận như sau:

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:
 - Tổng doanh thu: 346.073.748.912 đồng.
 - Tổng lợi nhuận trước thuế: 7.244.255.263 đồng.
 - Tổng giá trị đầu tư (cả sửa chữa lớn): 10,02 tỷ đồng.
- Một số chỉ tiêu tài chính tại ngày 31/12/2019:
 - Tổng tài sản: 304.895.004.582 đồng (Trong đó: Tài sản ngắn hạn: 46.876.236.333 đồng, Tài sản dài hạn: 258.018.768.249 đồng).
 - Tổng nguồn vốn: 304.895.004.582 đồng (Trong đó: Nợ phải trả: 214.710.073.228 đồng, Vốn chủ sở hữu: 90.184.931.354 đồng).

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.333.963 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

7.2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2020:

- Kế hoạch kinh doanh:
 - Sản lượng vận chuyển: 1.280.000 m³, tấn.
 - Doanh thu hợp nhất: 318,231 tỷ đồng.
 - Tổng lợi nhuận trước thuế: 6,045 tỷ đồng.
 - Tỷ lệ chia cổ tức tối thiểu: 7%/vốn điều lệ
- Kế hoạch đầu tư: Tổng mức đầu tư (cả sửa chữa lớn): 24,88 tỷ đồng.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.333.963 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

7.3. Thông qua Báo cáo công tác hoạt động năm 2019, định hướng năm 2020 của Hội đồng quản trị. Theo đó nhiệm vụ trọng tâm của Hội đồng quản trị năm 2020 như sau:

- Tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng quản trị. Căn cứ tình hình thực tiễn chỉ đạo, triển khai thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, duy trì sự ổn định và phát triển bền vững, đảm bảo và hài hòa lợi ích của cổ đông và các bên liên quan.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty nhằm phát huy tối đa hiệu quả đồng vốn đầu tư của các cổ đông và đảm bảo an toàn tài chính, minh bạch hóa các hoạt động theo đúng quy định.

- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc xây dựng và triển khai các phương án khai thác đội tàu ven biển của Công ty để đảm bảo hiệu quả đầu tư và kế hoạch được giao. Tập trung các nguồn lực cần thiết để nâng cao công tác quản lý tàu, đặc biệt là công tác quản lý kỹ thuật, quản lý an toàn... kết hợp nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm nâng cao sức cạnh tranh của Công ty trên thị trường.

- Tái cơ cấu đội tàu vận tải sông theo hướng nâng cao hiệu quả khai thác, phát huy hết năng lực hiện có của đội tàu.

- Xây dựng và hoàn thiện các quy chế, quy định liên quan đến công tác quản trị Công ty theo quy định của Luật doanh nghiệp và một số quy định của Ủy ban chứng khoán làm cơ sở cho Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao. Bên cạnh đó, tái cấu trúc doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, sắp xếp mô hình quản lý phù hợp với hoạt động của Công ty trong thời gian tới để đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh mang lại hiệu quả cao nhất.

- Nghiên cứu tìm kiếm cơ hội đầu tư phù hợp với xu thế phát triển Công ty một cách ổn định và bền vững.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.333.963 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

7.4. Thông qua Báo cáo kết quả giám sát năm 2019 của Ban kiểm soát:

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.333.963 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

VII. TỜ TRÌNH, THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT CÁC TỜ TRÌNH

Ông **Trần Đức Dự**, Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT tiếp tục trình bày: Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương và thù lao của HĐQT, BKS năm 2019; Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2019; Tờ trình phương án trả lương và thù lao HĐQT, BSK năm 2020; Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;

Bà **Phạm Hồng Anh**, Trưởng ban kiểm soát thay mặt BKS trình bày Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020.

Đại hội tiếp tục thảo luận và biểu quyết thông qua các tờ trình như sau:

1. Thông qua Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương và thù lao của HĐQT, BKS năm 2019:

- Tiền lương và thù lao của HĐQT năm 2019 là: **515.000.000** đồng.
- Tiền lương và thù lao của BKS năm 2019 là: **242.000.000** đồng.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.333.963 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

2. Thông qua tờ trình phương án phân phối và trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2019:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận còn lại các năm trước	5.726.420.875
2	Lợi nhuận thực hiện	7.201.795.180
2.1	Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.163.158.562
2.2	Lợi nhuận sau thuế	5.038.636.618
3	Phân phối lợi nhuận năm 2019	5.054.400.000
3.1	Chia cổ tức (8%/vốn điều lệ)	4.454.400.000
3.2	Quỹ khen thưởng	100.000.000
3.3	Quỹ phúc lợi	500.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế còn lại	5.710.657.493

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.333.963 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

3. Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một trong các Công ty trong danh sách sau đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của CTCP vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng:

- a. Công ty TNHH KPMG (KPMG);
- b. Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam (CPA);
- c. Công ty TNHH Kiểm Toán An Việt.
- d. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.333.963 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

4. Thông qua tờ trình phương án trả lương và thù lao HĐQT, BKS năm 2020

- Mức tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách trả lương theo quy chế trả lương của công ty. Chủ tịch HĐQT không chuyên trách bằng 20% thu nhập tiền lương của Tổng Giám đốc. Thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát Công ty bằng 20% tiền lương của Phó Tổng Giám đốc. Thành viên Ban kiểm soát bằng 70% mức thù lao của Trưởng Ban kiểm soát Công ty.
- Phương thức trả tiền lương, thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát: Thực hiện tạm thanh toán hàng tháng và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.333.963 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

5. Thông qua tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.333.963 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

VIII. CÔNG BỐ KẾT QUẢ BẦU THAY THẾ THÀNH VIÊN HĐQT

Đại hội nghe Ông Nguyễn Minh Khiêm, Trưởng ban bầu cử công bố Biên bản kiểm phiếu bầu thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022. Theo đó Ông Lâm Việt Hồng trúng cử là thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017-2022, thay cho Ông Trần Đức Dự. Cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)
1	Lâm Việt Hồng	3.333.963	100%

Ông Lâm Việt Hồng đã ra mắt và phát biểu nhận nhiệm vụ trước Đại hội.

IX. THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

1. Bà **Đỗ Thị Thúy**, Trưởng Ban thư ký trình bày Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
2. Ông **Trần Đức Dự**, Chủ tọa Đại hội xin ý kiến biểu quyết của Đại hội về Dự thảo Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 3.333.963 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

Đại hội kết thúc vào hồi 11 giờ 15 phút cùng ngày. Biên bản này đã được đọc lại cho toàn thể Đại hội cùng nghe và biểu quyết nhất trí thông qua 100%.

BAN THƯ KÝ



Đỗ Thị Thúy



Đoàn Nhật Tân



CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Trần Đức Dự



Hải Phòng, ngày 17 tháng 06 năm 2020.

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CP VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ PETROLIMEX HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng;
Căn cứ nội dung, chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 17/06/2020;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 với một số chỉ tiêu chủ yếu đã được Công ty kiểm toán TNHH An Việt xác nhận như sau:

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:
 - Tổng doanh thu: 346.073.748.912 đồng.
 - Tổng lợi nhuận trước thuế: 7.244.255.263 đồng.
 - Tổng giá trị đầu tư (cả sửa chữa lớn): 10,02 tỷ đồng.
- Một số chỉ tiêu tài chính tại ngày 31/12/2019:
 - Tổng tài sản: 304.895.004.582 đồng (Trong đó: Tài sản ngắn hạn: 46.876.236.333 đồng, Tài sản dài hạn: 258.018.768.249 đồng).
 - Tổng nguồn vốn: 304.895.004.582 đồng (Trong đó: Nợ phải trả: 214.710.073.228 đồng, Vốn chủ sở hữu: 90.184.931.354 đồng).

Điều 2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2020:

- Kế hoạch kinh doanh:
 - Sản lượng vận chuyển: 1.280.000 m³, tấn.
 - Doanh thu hợp nhất: 318,231 tỷ đồng.
 - Tổng lợi nhuận trước thuế: 6,045 tỷ đồng.
 - Tỷ lệ chia cổ tức tối thiểu: 7%/vốn điều lệ
- Kế hoạch đầu tư: Tổng mức đầu tư (cả sửa chữa lớn): 24,88 tỷ đồng.

Điều 3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2019, định hướng năm 2020 của Hội đồng quản trị. Theo đó nhiệm vụ trọng tâm của HĐQT năm 2020 như sau:

- Tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng quản trị. Căn cứ tình hình thực tiễn chỉ đạo, triển khai thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, duy trì sự ổn định và phát triển bền vững, đảm bảo và hài hòa lợi ích của cổ đông và các bên liên quan.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty nhằm phát huy tối đa hiệu quả đồng vốn đầu tư của các cổ đông và đảm bảo an toàn tài chính, minh bạch hóa các hoạt động theo đúng quy định.

- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc xây dựng và triển khai các phương án khai thác đội tàu ven biển của Công ty để đảm bảo hiệu quả đầu tư và kế hoạch được giao. Tập trung các nguồn lực cần thiết để nâng cao công tác quản lý tàu, đặc biệt là công tác quản lý kỹ thuật, quản lý an toàn... kết hợp nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm nâng cao sức cạnh tranh của Công ty trên thị trường.

- Tái cơ cấu đội tàu vận tải sông theo hướng nâng cao hiệu quả khai thác, phát huy hết năng lực hiện có của đội tàu.

- Xây dựng và hoàn thiện các quy chế, quy định liên quan đến công tác quản trị Công ty theo quy định của Luật doanh nghiệp và một số quy định của Ủy ban chứng khoán làm cơ sở cho Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao. Bên cạnh đó, tái cấu trúc doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, sắp xếp mô hình quản lý phù hợp với hoạt động của Công ty trong thời gian tới để đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh mang lại hiệu quả cao nhất.

- Nghiên cứu tìm kiếm cơ hội đầu tư phù hợp với xu thế phát triển Công ty một cách ổn định và bền vững.

Điều 4. Thông qua Báo cáo kết quả giám sát năm 2019 của Ban kiểm soát.

Điều 5. Thông qua Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019.

Điều 6. Phê chuẩn phương án phân phối và trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2019 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận còn lại các năm trước	5.726.420.875
2	Lợi nhuận thực hiện	7.201.795.180
2.1	Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.163.158.562
2.2	Lợi nhuận sau thuế	5.038.636.618
3	Phân phối lợi nhuận năm 2019	5.054.400.000
3.1	Chia cổ tức (8%/vốn điều lệ)	4.454.400.000
3.2	Quỹ khen thưởng	100.000.000
3.3	Quỹ phúc lợi	500.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế còn lại	5.710.657.493

Điều 7. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong các công ty có tên trong danh sách sau đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của Công ty:

- a. Công ty TNHH KPMG (KPMG);
- b. Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam (CPA);
- c. Công ty TNHH Kiểm Toán An Việt;
- d. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Điều 8. Phê chuẩn phương án trả lương và thù lao của HĐQT, BKS năm 2020. Tiền lương và thù lao của HĐQT, BKS: Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách trả lương theo quy chế trả lương của công ty. Chủ tịch HĐQT không chuyên trách bằng 20% thu nhập tiền lương của Tổng Giám đốc. Thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát Công ty bằng 20% tiền lương của Phó Tổng Giám đốc. Thành viên Ban kiểm soát bằng 70% mức thù lao của Trưởng Ban kiểm soát Công ty.

Điều 9. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

Điều 10. Thông qua việc miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Trần Đức Dự.

Điều 11. Thông qua kết quả bầu cử thay thế thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017-2022 như sau: Ông Lâm Việt Hồng, Sinh ngày: 05/11/1972 hiện là Trưởng phòng Tổ chức Hành chính; Phụ trách Tiểu ban THNS HĐTV Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex trúng cử vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017-2022 với tổng số phiếu bầu là 3.333.963 phiếu (đạt tỷ lệ: 100%).

Điều 12. Điều khoản thi hành

Tất cả các cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triển khai tổ chức thực hiện các nội dung của Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 biểu quyết thông qua 100% và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Điều 12;
- Lưu VP HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Chủ tịch



Trần Đức Dự



Hải Phòng, ngày 17 tháng 06 năm 2020.

BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020

Kính thưa Quý vị đại biểu và Quý vị cổ đông!

Năm 2019, môi trường vĩ mô tiếp tục ổn định, kinh tế có mức tăng trưởng cao nhất trong nhiều năm trở lại đây với GDP tăng 7,02%. Các yếu tố thuận lợi trên đã tác động tích cực đến kết quả kinh doanh của Công ty.

Bên cạnh đó, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng chịu tác động của nhiều yếu tố không thuận lợi như: Giá xăng dầu thế giới tiếp tục diễn biến tương đối phức tạp, quy mô, mức độ cạnh tranh trong hoạt động vận tải ngày càng tăng, nguồn cung ứng xăng dầu trong nước chưa ổn định. Trên cơ sở nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao, ngay từ đầu năm Công ty đã thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp đề ra, bám sát diễn biến thị trường và chính sách vĩ mô của Nhà nước, kịp thời có các giải pháp phù hợp và hiệu quả đối với từng lĩnh vực hoạt động cùng sự cố gắng nỗ lực của toàn thể người lao động và sự ủng hộ của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam và Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex, năm 2019 các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đều đạt và vượt mức Đại hội đồng cổ đông giao.

I. Kết quả hoạt động SXKD năm 2019

1. Kết quả kinh doanh hợp nhất

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	TH2019/ KH2019	TH2019/ TH2018
1	Sản lượng vận chuyển	1000m ³ ,tấn	1.138	1.285	1.375	107%	121%
2	Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ hợp nhất	Triệu đồng	308.643	342.799	346.074	101%	112%
3	Tổng Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Triệu đồng	6.449	4,039	7.244	179%	112%
4	Tổng Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Triệu đồng	5.113	3,242	5.151	159%	101%
5	Tổng giá trị đầu tư (cả sửa chữa lớn)	Triệu đồng	188.189	9,612	10,026	104%	5%

***Về sản lượng và doanh thu:**

Trong năm 2019, với việc nhận định, bám sát và đánh giá đúng tình hình thị trường vận tải thế giới và trong nước, Công ty đã thực hiện nhiều giải pháp như đảm bảo ngày tàu tốt tối đa, giảm thời gian trên đà sửa chữa... nên vẫn giữ được sự tăng trưởng tổng sản lượng vận tải. Năm 2019, tổng sản lượng vận tải xăng dầu đạt 1,37 triệu m³, tăng 7% kế hoạch năm, tăng 21% so với thực hiện năm 2018.

Tổng Doanh thu hợp nhất đạt 347,34 tỷ đồng (trong đó Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ hợp nhất đạt 346,07 tỷ đồng) đạt 101% kế hoạch, tăng 12% so với năm 2018 trong đó:

+ Doanh thu vận tải đạt 212,048 tỷ đồng, đạt 109% kế hoạch do Công ty đã tập trung khai thác hiệu quả các tàu đã đầu tư, liên tục rà soát, tiết giảm chi phí kinh doanh, tăng khai thác tuyến dài.

+ Hoạt động kinh doanh xăng dầu tiếp tục tập trung vào khách hàng truyền thống, mở rộng và phát triển khách hàng mới tuy nhiên doanh thu xăng dầu chính chỉ đạt 114,4 tỷ đồng do giá xăng dầu và sản lượng đều giảm so với năm 2018 và mức chiết khấu thấp.

+ Hoạt động kinh doanh bất động sản và dịch vụ khác: đạt 0,5 tỷ đồng do hoạt động xây dựng nhà của dự án Đông Hải đang dở dang, chưa hạch toán được doanh thu.

*** Về Lợi nhuận:**

Tổng lợi nhuận trước thuế đạt 7.244 tỷ đồng đạt 179% kế hoạch và tăng 12% so với năm 2018. Trong đó:

+ Kinh doanh vận tải lãi: 6,64 tỷ đồng (lợi nhuận vận tải biển đạt 6,05 tỷ đồng chiếm 83,57% tổng lợi nhuận năm 2019 do sản lượng vận tải tăng 3%, đơn giá cước giảm 0,4% nhưng cơ cấu tuyến dài tăng dẫn đến tăng doanh thu và giảm chi phí tương ứng).

+ Hoạt động kinh doanh xăng dầu lãi: 41 triệu đạt 4,26% kế hoạch và bằng 5,35% so với năm 2018. Do chiết khấu bán hàng giảm 199 đồng/lít so với kế hoạch và giảm 146 đồng/lít so với năm 2018 trong khi chi phí biến đổi giảm không đáng kể và chi phí cố định biến động không đủ bù đắp nên hoạt động kinh doanh xăng dầu vẫn có lãi tuy nhiên thấp hơn so với năm 2018.

+ Lĩnh vực đóng mới và sửa chữa cơ khí: là toàn bộ hoạt động của Công ty con, thể hiện trên báo cáo hợp nhất lỗ 37 triệu đồng. Do doanh thu không đạt kế hoạch và giảm so với thực hiện năm 2018 (chủ yếu là do khách hàng mua hết vật tư chính, Công ty chỉ nhận được phần chi phí nhân công và vật tư phụ).

+ Hoạt động tài chính và hoạt động khác: lãi 285 triệu đồng chủ yếu do giảm tiền thuê đất từ năm 2017 và tiền bồi thường bảo hiểm tàu.

*** Về Tổng giá trị đầu tư:**

Tổng giá trị đầu tư trong năm là 10,02 tỷ đồng, chủ yếu là chi phí sửa chữa tàu định kỳ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019.

2. Các chỉ số tài chính

- Tình hình tài sản, nguồn vốn:

Tổng giá trị tài sản đến 31/12/2019 là: 304,89 tỷ đồng, trong đó tài sản dài hạn là 258,01 tỷ đồng chiếm 84,63%, tài sản ngắn hạn 46,87 tỷ đồng chiếm 15,37% tổng tài sản. Tổng vốn chủ sở hữu 90,18 tỷ đồng chiếm 29,58% tổng nguồn vốn.

Cơ cấu tài sản biến động theo hướng tăng tỷ trọng tài sản dài hạn, điều này cho thấy Công ty chú trọng vào công tác đổi mới tài sản cố định nhằm tăng năng lực sản xuất, phù hợp với chiến lược kinh doanh là phát triển lĩnh vực vận tải ven biển.

- Tình hình nợ phải trả:

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn	Thực hiện Năm 2018	Thực hiện Năm 2019
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	0,74	0,71
Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	0,26	0,29

Nợ phải trả của Công ty chủ yếu là nợ dài hạn, trong đó phần lớn là khoản vay đầu tư tàu. Sự thay cơ cấu nguồn vốn trong năm 2019 là hợp lý vì Công ty đang tập trung vào việc mở rộng sản xuất kinh doanh, vẫn đảm bảo được sự tự chủ về tài chính.

- Khả năng thanh toán:

Chỉ tiêu khả năng thanh toán	Thực hiện Năm 2018	Thực hiện Năm 2019
Hệ số thanh toán hiện hành	0,48	0,50
Hệ số thanh toán tổng quát	1,35	1,40

Các chỉ tiêu đánh giá khả năng thanh toán của Công ty năm 2019 cho thấy vẫn tiềm ẩn một số rủi ro trong thanh toán nợ ngắn hạn và nhu cầu sử dụng vốn lưu động tuy nhiên đều có cải thiện so với năm 2018, khả năng thanh toán tổng quát đạt 1,42 lần cho thấy Công ty vẫn vẫn đảm bảo có đủ tài sản để thanh toán các khoản nợ tới hạn.

- Khả năng sinh lời:

Chỉ tiêu khả năng sinh lời	Thực hiện Năm 2018	Thực hiện Năm 2019
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,66	1,49
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	5,71	5,72
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	1,51	1,70
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	9,18	9,25
Hệ số LN từ hoạt động KD/Doanh thu thuần	2,08	1,77

Các chỉ số sinh lời năm 2019 nhìn chung đều cao hơn với năm 2018 cho thấy Công ty đã sử dụng vốn có hiệu quả, đảm bảo được kỳ vọng của nhà đầu tư.

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án:

Trong năm 2019 Công ty tập trung mọi nguồn lực cho việc thực hiện các dự án đã đầu tư vì đây là giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn trước mắt cũng như chiến lược phát triển lâu dài. Các tàu đã đầu tư đều đem lại hiệu quả như dự án đã xây dựng.

4. Công tác tổ chức và quản lý Công ty:

Trong năm 2019 Công ty không có thay đổi về mô hình cơ cấu tổ chức, tuy nhiên đây cũng là vấn đề được ban lãnh đạo đặt ra nhằm cải tiến, hoàn thiện để đáp ứng được nhu cầu phát triển trong những năm tới.

Bên cạnh việc điều hành kinh doanh trực tiếp thì vấn đề hoàn thiện công tác quản lý cũng là vấn đề Công ty tập trung trong năm 2019. Tổ chức đánh giá đường vận động hàng hóa để có chiến lược đầu tư, tái cơ cấu đội tàu. Hoàn thiện hệ thống văn bản quản trị để đảm bảo hoạt động khai thác đội tàu an toàn, hiệu quả, tăng cường công tác quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

Để kiểm soát được các rủi ro và tăng cường hiệu quả hoạt động, trong năm Công ty đã tiến hành nhiều đợt kiểm tra định kỳ cũng như đột xuất đối với các phương tiện vận tải. Hàng tháng tiến hành thanh kiểm tra tiền, hàng hóa của các cửa hàng xăng dầu nên năm 2019 Công ty không để xảy ra sự cố mất an toàn trong quá trình sản xuất kinh doanh.

II. Kế hoạch năm 2020 và các giải pháp thực hiện

1. Kế hoạch tài chính tổng hợp năm 2020:

Tình hình kinh tế năm 2020 dự báo tăng trưởng ở mức thấp so với mức tăng trưởng hàng năm và sẽ có nhiều biến động do ảnh hưởng của đại dịch bệnh Covid-19. Nhu cầu tiêu thụ/vận chuyển xăng dầu giảm sâu và đột ngột; số ngày tàu chờ hàng và chạy rỗng tăng, chi phí cảng bến tăng cao so với năm trước, giá cước liên tục biến động trong khi chi phí nhiên liệu có hàm lượng 0,5%S tăng cao. Với tinh thần hướng đến sự phát triển, cố gắng tối đa và cao nhất thực hiện nhiệm vụ ĐHĐCĐ giao, Công ty chủ động điều chỉnh kịch bản cho hoạt động kinh doanh và đầu tư năm 2020 trình Đại hội đồng cổ đông với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	KH2020/TH2019 (%)
1	Sản lượng vận chuyển	1000m ³ , tấn	1.375	1.280	93%
2	Doanh thu hợp nhất	Triệu đồng	347.342	318.231	92%
3	Tổng LN hợp nhất trước thuế	Triệu đồng	7.244	6.045	83%
4	Tỷ lệ chia cổ tức (%)	%	8	7%	88%
5	Tổng giá trị đầu tư (cả sửa chữa lớn)	Triệu đồng	10.026	24.880	248%

2. Các giải pháp cụ thể:

- Về công tác quản lý: rà soát, hoàn thiện tất cả các quy định, quy trình; từng khâu trong kinh doanh. Đặc biệt chú trọng đến khâu kiểm tra, đánh giá nhằm phát hiện những vấn đề còn hạn chế để có biện pháp khắc phục kịp thời.

- Về công tác thị trường: Triển khai đánh giá tình hình thị trường và bám sát nhu cầu vận chuyển của Tập đoàn/Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex để định hướng năng lực vận tải tại Công ty trong dài hạn.

- Về công tác tài chính: Hoàn thiện các quy định về quản lý tiền hàng trong kinh doanh xăng dầu, tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc thu hồi nợ của khách hàng đảm bảo tài chính cho đầu tư và hoạt động SXKD đem lại hiệu quả cho Công ty. Tập trung chỉ đạo các đơn vị thành viên phát triển sản xuất, tiết giảm chi phí, cân đối dòng tiền hoạt động, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và hiệu quả kinh doanh. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước và đảm bảo quyền lợi cổ đông.

- Về công tác tổ chức lao động tiền lương: Tập trung cho việc tuyển chọn nhân sự có đủ trình độ đáp ứng được nhu cầu khai thác và quản lý tàu biển, đồng thời có kế hoạch đào tạo cụ thể nâng cao trình độ chuyên môn cho từng lĩnh vực của Công ty. Xây dựng và ban hành thang bảng lương mới phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về công tác đầu tư phát triển nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh: Năm 2020 Công ty tiếp tục thực hiện tái cơ cấu đội tàu sông phù hợp với yêu cầu của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam và thực tế hoạt động kinh doanh. Tập trung khai thác có hiệu quả các tàu đã đầu tư.

- Về công tác an toàn: Tiếp tục nâng cao công tác quản lý kỹ thuật, an toàn, tăng cường bảo dưỡng, sửa chữa, an toàn đội tàu. Rà soát và khắc phục triệt để các khiếm khuyết trong các đợt kiểm tra đảm bảo tàu luôn đáp ứng tốt điều kiện chấp nhận tàu của các kho, cảng. Hạn chế tối đa thời gian dừng tàu do vấn đề kỹ thuật, an toàn. Quản lý chặt chẽ các định mức kỹ thuật vật tư, tiêu hao nhiên liệu đội tàu, hao hụt hàng hóa, chi phí khai thác và sửa chữa tàu, chi phí quản lý. Thường xuyên rà soát, điều chỉnh, xây dựng hoàn chỉnh các định mức kinh tế, kỹ thuật nhằm tiết giảm tối đa chi phí vận hành doanh nghiệp cũng như hoàn chỉnh hệ thống quy trình, quy chế nhằm nâng cao công tác quản lý và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Đảm bảo an toàn mọi mặt của quá trình sản xuất kinh doanh (con người, hàng hóa, môi trường...).

- Các công tác khác: phối hợp với các ban ngành đoàn thể trong và ngoài Công ty làm tốt công tác Đảng; Công đoàn; các công tác xã hội khác nhằm giải quyết hài hòa các mối quan hệ, nâng cao đời sống tinh thần của cán bộ công nhân viên toàn Công ty.

Trên đây là kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và kế hoạch năm 2020 báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu VPHĐQT.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trọng Thủy

Số: 07/2020/KT-AVHP-TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hải Phòng**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hải Phòng (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 04/3/2020, từ trang 06 đến trang 39, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2019, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hải Phòng tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.



Vũ Thị Hương Giang

Giám đốc

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:

0388-2018-055-1

Thay mặt và đại diện

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT - CHI NHÁNH HẢI PHÒNG

Hải Phòng, ngày 04 tháng 3 năm 2020

Nguyễn Thu Hà

Kiểm toán viên

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:

2986-2019-055-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Mẫu số B01 - DN/HN
Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2019	01/01/2019
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		46.876.236.333	56.577.050.991
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		3.046.343.066	2.365.102.252
1. Tiền	111	5	3.046.343.066	2.365.102.252
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		12.995.602.243	22.211.265.183
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6.1	10.009.774.436	16.689.290.684
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		49.204.720	55.000.000
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	7.1	3.785.457.701	6.237.253.113
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	8	(848.834.614)	(770.278.614)
III. Hàng tồn kho	140		23.712.013.762	15.849.675.256
1. Hàng tồn kho	141	9	23.712.013.762	15.849.675.256
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150		7.122.277.262	16.151.008.300
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	10.1	314.280.016	409.056.615
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		6.112.043.731	15.581.854.213
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	16.2	695.953.515	160.097.472
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		258.018.768.249	282.776.377.356
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		117.500.000	127.500.000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211	6.2	100.000.000	110.000.000
2. Phải thu dài hạn khác	216	7.2	17.500.000	17.500.000
II. Tài sản cố định	220		245.947.357.459	272.452.195.373
1. Tài sản cố định hữu hình	221	14	245.947.357.459	272.452.195.373
- Nguyên giá	222		361.625.731.068	361.888.363.048
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(115.678.373.609)	(89.436.167.675)
III. Tài sản dở dang dài hạn	240		46.831.890	-
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	12	46.831.890	-
IV. Tài sản dài hạn khác	260		11.907.078.900	10.196.681.983
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	10.2	11.661.624.459	9.923.146.393
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	13	245.454.441	273.535.590
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		304.895.004.582	339.353.428.347

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (TIẾP THEO)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Mẫu số B01 - DN/HN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2019		01/01/2019	
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		214.710.073.228		249.723.912.545	
I. Nợ ngắn hạn	310		91.918.048.108		117.271.128.625	
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	15	40.574.493.116		27.416.502.978	
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		2.511.016.720		1.593.447.480	
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	16.1	619.735.290		674.014.357	
4. Phải trả người lao động	314		3.161.839.484		2.434.277.793	
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	17	180.944.559		295.450.306	
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	18	20.000.000		20.000.000	
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	19	3.451.465.397		2.134.861.929	
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	20.1	40.637.442.343		82.250.612.583	
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		761.111.199		451.961.199	
II. Nợ dài hạn	330		122.792.025.120		132.452.783.920	
1. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		16.383.025.120		11.231.783.920	
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	20.2	106.409.000.000		121.221.000.000	
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		90.184.931.354		89.629.515.802	
I. Vốn chủ sở hữu	410	21	90.184.931.354		89.629.515.802	
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	21a	55.680.000.000		55.680.000.000	
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		55.680.000.000		55.680.000.000	
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	21	6.024.502.460		6.024.502.460	
3. Quỹ đầu tư phát triển	418	21	18.697.189.166		18.697.189.166	
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	21b	9.783.239.728		9.227.824.176	
- LNST chưa phân phối lũy kể đến cuối kỳ trước	421a		4.631.370.655		4.114.425.282	
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		5.151.869.073		5.113.398.894	
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		304.895.004.582		339.353.428.347	

Người lập biểu



Phạm Thị Hạnh

Kế toán trưởng



Phạm Thị Ngọc Anh

Hải Phòng, ngày 04 tháng 3 năm 2020



Tổng Giám đốc
Nguyễn Trọng Thủy

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
Năm 2019**

Mẫu số B02 - DN/HN
Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm	
			2019	2018
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	23	346.073.748.912	308.642.526.590
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	23	346.073.748.912	308.642.526.590
4. Giá vốn hàng bán	11	24	301.478.471.859	272.349.494.425
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		44.595.277.053	36.293.032.165
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	25	46.333.719	288.841.667
7. Chi phí tài chính	22	26	15.566.041.838	8.630.965.786
- Trong đó: chi phí lãi vay	23		12.196.613.829	8.619.044.602
8. Chi phí bán hàng	25	27.1	4.115.714.849	4.258.209.807
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	27.2	18.839.786.848	17.258.771.220
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	30		6.120.067.237	6.433.927.019
11. Thu nhập khác	31	28	1.222.001.455	390.829.966
12. Chi phí khác	32	29	97.813.429	375.848.366
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		1.124.188.026	14.981.600
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		7.244.255.263	6.448.908.619
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	31	2.163.158.562	1.415.927.169
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	32	(70.772.372)	(80.417.444)
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		5.151.869.073	5.113.398.894
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	33	925	811

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Hải Phòng, ngày 04 tháng 3 năm 2020



Phạm Thị Hạnh



Phạm Thị Ngọc Anh



Nguyễn Trọng Thùy

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
(Theo phương pháp gián tiếp)
Năm 2019

Mẫu số B03 - DN/HN
Đơn vị tính: VND

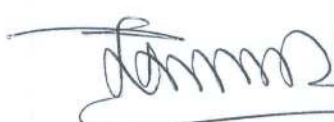
CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2019		Năm 2018	
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh						
1. Lợi nhuận trước thuế	01		7.244.255.263		6.448.908.619	
2. Điều chỉnh cho các khoản						
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	14	26.545.937.914		18.069.402.577	
- Các khoản dự phòng	03		78.556.000		101.444.000	
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	25,28	(120.879.174)		(246.474.767)	
- Chi phí lãi vay	06	26	12.196.613.829		8.619.044.602	
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		45.944.483.832		32.992.325.031	
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		18.081.061.379		(11.865.429.927)	
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(7.862.338.506)		1.558.079.517	
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		20.350.925.343		12.427.244.358	
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(1.643.701.467)		1.410.385.519	
- Tiền lãi vay đã trả	14		(12.019.841.356)		(8.683.260.016)	
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(1.602.817.345)		(1.230.343.303)	
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(290.850.000)		(689.050.000)	
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		60.956.921.880		25.919.951.179	
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư						
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(87.931.890)		(183.503.818.606)	
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	28	74.545.455		-	
3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	25	46.333.719		319.585.877	
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		32.947.284		(183.184.232.729)	
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính						
1. Tiền thu từ đi vay	33		33.899.082.343		174.870.296.583	
2. Tiền trả nợ gốc vay	34		(90.324.252.583)		(26.108.684.000)	
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(3.883.458.110)		(3.885.586.110)	
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(60.308.628.350)		144.876.026.473	
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50=20+30+40)	50		681.240.814		(12.388.255.077)	
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	5	2.365.102.252		14.753.357.329	
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70=50+60)	70	5	3.046.343.066		2.365.102.252	

Số thuyết minh được áp dụng cho cột số liệu năm 2019.

Người lập biểu

Kế toán trưởng





Phạm Thị Hạnh

Phạm Thị Ngọc Anh

Hải Phòng, ngày 04 tháng 3 năm 2020
Tổng Giám đốc



Nguyễn Trọng Thủy



Hải Phòng, ngày 17 tháng 06 năm 2020.

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019

Kính thưa các Quý vị đại biểu, các Quý vị cổ đông!

Thay mặt Hội đồng quản trị (HĐQT), tôi xin trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và định hướng năm 2020 như sau:

PHẦN 1: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2019

I. Đặc điểm tình hình và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2019

1. Đặc điểm và kết quả kinh doanh trong năm tài chính

Năm 2019, đánh dấu sự tăng trưởng tương đối toàn diện của Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng (Công ty PTS Hải Phòng) trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Mặc dù phải đối diện với rất nhiều khó khăn, thách thức từ sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường Công ty PTS Hải Phòng vẫn hoàn thành vượt mức hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông đặt ra. Những kết quả đạt được là nhờ sự nỗ lực hết mình, sự đồng lòng, quyết tâm của đội ngũ Ban Tổng Giám đốc và cán bộ, công nhân viên Công ty với sự chỉ đạo đồng hành của Hội đồng quản trị. Một số chỉ tiêu đạt được thể hiện ở bảng sau:

TT	Nội dung	Kế hoạch năm 2019 (Tr.đ)	Thực hiện năm 2019 (Tr.đ)	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch (%)
1	Tổng doanh thu hợp nhất	342.802	347.342	101%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	4.039	7.244	179%
3	Cổ tức	7%	8%	114,29%

2. Công tác đầu tư

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty đã tập trung giám sát các công tác đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị.

3. Các cuộc họp và quyết định của Hội đồng quản trị

Trong năm 2019, hoạt động của Hội đồng quản trị tiếp tục được đổi mới và phát huy hiệu quả. Hội đồng quản trị đã thực hiện quyền hạn, nghĩa vụ phù hợp với các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Các cuộc

hợp của Hội đồng quản trị được duy trì đều đặn, đúng quy định. Các thành viên Hội đồng quản trị Công ty đã tích cực phối hợp làm việc trên tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các quyết định kịp thời trong sản xuất kinh doanh. Hội đồng quản trị đóng vai trò định hướng, chỉ đạo và hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Một là, Hội đồng quản trị luôn bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế của Công ty để chỉ đạo chặt chẽ các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thực hiện tốt các chủ trương, chiến lược đề ra. Các đề xuất của Ban Tổng giám đốc đều được Hội đồng quản trị nghiên cứu, thảo luận và có ý kiến chỉ đạo kịp thời. Đồng thời kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông.

- Hai là, duy trì chế độ họp định kỳ theo quy định và họp bất thường khi cần thiết, đảm bảo chương trình cũng như số lượng thành viên dự họp và biểu quyết thông qua theo các nội dung vấn đề được nêu ra. Đồng thời thường xuyên trao đổi thông tin, bàn bạc thảo luận, phối hợp thống nhất chỉ đạo giữa các thành viên Hội đồng quản trị, giải quyết kịp thời yêu cầu về sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty. Năm 2019, HĐQT đã tổ chức 08 phiên họp thường kỳ, tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản 05 lần. Các nội dung chủ yếu thuộc chức trách, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị để chỉ đạo, quản lý, giám sát các hoạt động của Công ty.

- Ba là, kiện toàn công tác tổ chức cán bộ cho bộ máy quản lý điều hành Công ty phù hợp với quy mô hoạt động nhằm đảm bảo khả năng quản lý, điều hành công việc của Công ty một cách toàn diện, tránh được những rủi ro trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Quyết định công tác tổ chức cán bộ thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Rà soát, bổ sung và phê duyệt danh sách cán bộ quy hoạch giai đoạn 2015-2020 và 2020-2025 thuộc diện Hội đồng quản trị quản lý.

- Bốn là, thông qua các Báo cáo tài chính, Báo cáo đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh hàng quý và năm 2019. Chỉ đạo, chuẩn bị nội dung và công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

- Năm là, bổ sung, sửa đổi ban hành các Quy trình, Quy chế quản lý phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ và phù hợp với thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, nâng cao minh bạch hóa thông tin.

4. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và đối với các cán bộ quản lý khác

Công tác giám sát của Hội đồng quản trị đối với hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc được tiến hành thường xuyên, liên tục. Các vấn đề lớn như sử dụng vốn của Công ty, bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý các cán bộ theo phân cấp, chủ trương thực hiện các hợp đồng, dự án quy mô lớn theo thẩm quyền được Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát theo đúng quy định.

Chỉ đạo quyết liệt trong công tác đầu tư, tiết giảm chi phí, tổ chức tốt hoạt động kinh doanh, rà soát xây dựng lại cơ chế kinh doanh bám sát nhu cầu thị trường để gia tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Chỉ đạo và giao đại diện tại Công ty TNHH đóng tàu PTS Hải Phòng thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường quản lý, tái cấu trúc và bảo toàn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

Nhìn chung năm 2019, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện có trách nhiệm và hiệu quả các chỉ đạo, nghị quyết của Hội đồng quản trị.

5. Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị

Tiền lương, thù lao và các chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị được thực hiện theo đúng Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

Tổng quỹ tiền lương và thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị năm 2019 là: 515.000.000 đồng.

PHẦN 2: PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

Năm 2020 là năm được dự báo là có nhiều khó khăn đối với Việt Nam nói chung và Công ty nói riêng do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Căn cứ kết quả thực hiện 2019, trên cơ sở những thuận lợi, khó khăn và dự báo trong thời gian tới, Hội đồng quản trị xác định một số nhiệm vụ trọng tâm của công tác quản trị trong năm 2020 như sau:

1. Tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng quản trị. Căn cứ tình hình thực tiễn chỉ đạo, triển khai thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, duy trì sự ổn định và phát triển bền vững, đảm bảo và hài hòa lợi ích của cổ đông và các bên liên quan.

2. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty nhằm phát huy tối đa hiệu quả đồng vốn đầu tư của các cổ đông và đảm bảo an toàn tài chính, minh bạch hóa các hoạt động theo đúng quy định.

3. Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc xây dựng và triển khai các phương án khai thác đội tàu ven biển của Công ty để đảm bảo hiệu quả đầu tư và kế hoạch được giao. Tập trung các nguồn lực cần thiết để nâng cao công tác quản lý tàu, đặc biệt là công tác quản lý kỹ thuật, quản lý an toàn... kết hợp nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm nâng cao sức cạnh tranh của Công ty trên thị trường.

4. Tái cơ cấu đội tàu vận tải sông theo hướng nâng cao hiệu quả khai thác, phát huy hết năng lực hiện có của đội tàu.

5. Xây dựng và hoàn thiện các quy chế, quy định liên quan đến công tác quản trị Công ty theo quy định của Luật doanh nghiệp và một số quy định của Ủy ban chứng khoán làm cơ sở cho Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Bên cạnh đó, tái cấu trúc doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, sắp xếp mô hình quản lý phù hợp với hoạt động của Công ty trong thời gian tới để đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh mang lại hiệu quả cao nhất.

6. Nghiên cứu tìm kiếm cơ hội đầu tư phù hợp với xu thế phát triển Công ty một cách ổn định và bền vững.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2019 và định hướng hoạt động năm 2020, Hội đồng quản trị xin báo cáo và mong nhận được ý kiến đóng góp của các cổ đông để hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác quản trị của Hội đồng quản trị trong thời gian tới đạt kết quả cao, góp phần xây dựng Công ty ngày càng phát triển bền vững.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu VPHĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Trần Đức Dự



Hải Phòng, ngày 17 tháng 06 năm 2020.

BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT NĂM 2019

- Căn cứ Luật doanh nghiệp, Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hải Phòng;

- Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt và kết quả các kỳ kiểm tra, kiểm soát, trên cơ sở các hồ sơ, chứng từ, tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng báo cáo kết quả kiểm soát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 như sau:

PHẦN I: KẾT QUẢ KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2019

I. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019:

Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã hoạt động theo đúng Quy chế và Điều lệ công ty, Soát xét báo cáo tài chính tại Công ty mẹ và công ty thành viên. BKS đã tập trung vào các vấn đề trọng yếu, chú trọng kiểm soát mức độ an toàn và hiệu quả, cụ thể:

- Giám sát hoạt động điều hành và quản lý của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc;
- Giám sát tình hình thực hiện và kết quả triển khai nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2019. Tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của HĐQT để nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty, tham gia góp ý về định hướng điều hành kinh doanh, theo dõi, kiểm tra tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;
- Giám sát sự tuân thủ quy định pháp luật và Điều lệ của công ty;
- Giám sát sự phối hợp hoạt động giữa BKS, HĐQT, Ban điều hành và cổ đông;
- Qua quá trình kiểm tra giám sát năm 2019 Ban kiểm soát đã có các ý kiến trực tiếp tới Tổng Giám đốc Công ty về kết quả kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát.
- Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát đã thường xuyên trao đổi thông tin với Ban điều hành và các phòng ban nghiệp vụ Công ty để giải quyết công việc theo đúng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều lệ Công ty, đảm bảo tính độc lập, khách quan và đúng luật định.

II. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính:

- Xác nhận báo cáo quyết toán năm 2019 của Công ty CP vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng phản ánh trung thực, hợp lý các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính và luồng lưu chuyển tiền tệ.

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 đã phản ánh đầy đủ doanh thu, chi phí phát sinh theo đúng chế độ tài chính kế toán hiện hành của Nhà nước.

- Công ty đã lập các Báo cáo tài chính, Báo cáo tài chính hợp nhất theo chuẩn mực kế toán Việt Nam. Báo cáo quyết toán tài chính Công ty mẹ và Công ty con, báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt theo các chuẩn mực.

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản:

TT	TÊN CHỈ TIÊU	Đvt	Năm nay (31/12/2019)	Năm trước (31/12/2018)	Tăng(+) giảm (-)
1	Tổng tài sản	Tr.đồng	304 895	339 353	-34 458
	- Tài sản ngắn hạn	„	46 876	56 577	-9 701
	- Tài sản dài hạn	„	258 019	282 776	-24 757
2	Tổng nguồn vốn	„	304 895	339 353	-34 458
	Nợ phải trả	„	214 710	249 723	-35 013
	- Nợ ngắn hạn	„	91 918	117 271	-25 353
	- Nợ dài hạn	„	122 792	132 452	-9 660
	Nguồn vốn chủ sở hữu	„	90 185	89 630	555
	<i>Trong đó: Vốn điều lệ</i>	„	55 680	55 680	0
3	Cơ cấu tài sản	%			
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	„	15.4%	16.7%	-1.3%
	- Tài sản dài hạn /Tổng tài sản	„	84.6%	83.3%	1.3%
4	Cơ cấu nguồn vốn	%			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	„	70.4%	73.6%	-3.2%
	- Nợ phải trả/vốn CSH	„	238.1%	278.6%	-40.5%
5	Hệ số thanh toán	Lần			
	Hệ số thanh toán tổng quát	„	1.4	1.4	0.0
	Hệ số thanh toán hiện thời	„	0.5	0.5	0.0
	Hệ số thanh toán nhanh	„	0.3	0.3	0.0
6	Doanh thu, Lợi nhuận				
	- Tổng doanh thu và Thu nhập khác	Tr.đồng	347 342	309 322	38 020
	-Doanh thu bán hàng và CCDV	„	346 074	308 643	37 431

	- Lợi nhuận trước thuế	„	7244	6 449	795
	- Lợi nhuận sau thuế	„	5 151	5 113	38
	-Tỷ suất lợi nhuận ST/Doanh thu thuần	%	1.5%	1.7%	-0.2%
	-Tỷ suất lợi nhuận ST/Vốn CSH	%	5.7%	5.7%	0%
	-Tỷ suất lợi nhuận ST/Tổng tài sản	%	1.7%	1.5%	0.2%
	-Tỷ suất lợi nhuận ST/vốn cổ phần	%	9.25%	9.18%	0.07%
7	Giá trị sổ sách của cổ phiếu	Đồng/CP	16 197	16 097	100

III. Hoạt động của Bộ máy quản lý điều hành và HDSXKD

1. Hoạt động của Ban quản lý điều hành

Trong năm 2019, HĐQT họp 8 phiên, lấy ý kiến bằng văn bản 5 lần, tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông năm 2019, đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định và triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định theo đúng trình tự và tuân thủ chặt chẽ quy định của Nhà nước, Điều lệ Công ty. Tổng hợp tình hình thực hiện một số Nghị quyết, chỉ đạo lớn chủ yếu của HĐQT năm 2019 cụ thể:

Đầu tư phát triển đội tàu: cơ cấu lại đội tàu sông theo hướng nâng cao hiệu quả khai thác. Tập trung vào phát triển lĩnh vực vận tải ven biển.

Việc sửa chữa lớn tài sản: triển khai sửa chữa tàu biển, tàu sông đảm bảo tiến độ như kế hoạch đã đề ra. Cụ thể, năm 2019 Công ty đã quyết toán sửa chữa định kỳ và giữa kỳ 06 phương tiện: PTS01, PTS08, PTS12, PTS25, PTS26, PTSHAIPHONG 02.

Kiện toàn bộ máy lãnh đạo: tuyển dụng mới 01 cửa hàng trưởng cửa hàng xăng dầu thay thế cửa hàng trưởng cũ nhằm đảm bảo khả năng quản lý, điều hành công việc của Công ty một cách an toàn và hiệu quả.

Hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản trị doanh nghiệp: Công ty đã chú trọng đào tạo tăng cường năng lực chuyên môn cho cán bộ nghiệp vụ. Tiếp tục rà soát hoàn thiện Hệ thống quản lý an toàn và Lao động hàng hải cho khối tàu biển (PTSHP 02, 03) cho phù hợp với quy định mới của các cơ quan chức năng liên quan như Cục Đăng kiểm Việt nam, tổ chức hàng hải quốc tế... để có thể quản lý đội tàu của mình trong SXKD.

2. Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, lợi nhuận và thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

Trước những khó khăn của nền kinh tế nói chung và ngành vận tải nói riêng, Công ty đã có cố gắng đạt được kết quả nhất định:

Sản lượng

+ Sản lượng vận tải là 1.375 ngàn M3 bằng 107% kế hoạch năm và bằng 121% so với năm 2018. Trong đó vận tải sông đạt 111% so với KH và bằng 104% so với năm 2018; vận tải ven biển bằng 103% so với KH và bằng 146% so với năm 2018.

+ Kinh doanh xăng dầu: Tổng sản lượng bán hàng đạt 6.595 m3 bằng 97% kế hoạch năm và bằng 97% so với năm 2018.

Doanh thu

Tổng doanh thu và thu nhập khác năm 2019 đạt 347 tỷ đồng bằng 101% kế hoạch năm và bằng 112% so với năm 2018.

Chi phí

Tổng chi phí bán hàng và chi phí quản lý là 22,9 tỷ đồng bằng 101% kế hoạch năm và bằng 107% so với năm 2018. Giá vốn hàng hóa dịch vụ là 316 tỷ bằng 100% so với kế hoạch và bằng 113% so với năm 2018.

Lợi nhuận

Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2018 là 7,244 tỷ đồng đạt 179% kế hoạch năm, và bằng 112% so với năm 2018. Trong đó:

**Kinh doanh vận tải* lãi 6.647 triệu

**Kinh doanh xăng dầu* lãi 41 triệu

**Kinh doanh hàng hóa khác* (gas, dầu mỡ nhờn....) lãi 27 triệu.

**Kinh doanh bất động sản và dịch vụ khác* lãi 281 triệu

**Kinh doanh dịch vụ sửa chữa đóng mới phương tiện thủy* lỗ 37 triệu.

**Hoạt động tài chính và hoạt động khác*: lãi 285 triệu

3. Quản lý tài chính và các mặt hoạt động khác:

* Hiệu quả sử dụng vốn: Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu đạt 5,72% tương đương với 141% KH năm (4,07%). Chỉ số lợi nhuận sau thuế trên tài sản đạt 1,7%. Năm 2019, tỷ suất lợi nhuận trước và sau thuế trên vốn chủ sở hữu đều cao hơn năm 2018 và cao hơn KH đề ra. Các hệ số chỉ tiêu lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận /vốn chủ sở hữu cho thấy Công ty đã sử dụng vốn có hiệu quả.

* Khả năng thanh toán: khả năng thanh toán nợ tương đương với năm 2018. Cụ thể: hệ số thanh toán hiện thời bằng 0,5; hệ số thanh toán tổng quát là 1,4; hệ số thanh toán nhanh là 0,3. Chỉ tiêu nợ phải trả/vốn CSH năm 2019 là 2,38 lần (so với năm 2018 là 2,78 lần). Các chỉ số này cho thấy vẫn tiềm ẩn một số rủi ro trong thanh toán nợ ngắn hạn và nhu cầu sử dụng vốn lưu động; tuy nhiên có cải thiện so với năm 2018.

* Đánh giá tình hình quản lý chi phí kinh doanh, quản lý công nợ phải thu khách hàng: Năm 2019, chi phí bán hàng và quản lý bằng 101% KH và bằng 107% so với cùng kỳ năm 2018. Chi phí này tăng so với cùng kỳ và KH chủ yếu do năm nay Công ty phải đầu tư sửa chữa tòa nhà văn phòng đã xuống cấp, tăng lương cho bộ phận quản lý, phục

vụ. Tuy nhiên năm nay chi phí quản lý của Công ty cũng được giảm khoản tiền thuế đất là 424 triệu đồng do giá tính thuế đất từ năm 2017 đến 2019 thay đổi.

Công ty đã tăng cường các biện pháp quản lý công nợ phải thu của khách hàng. Số dư nợ phải thu tại 31/12/2018 là 22.339 triệu đồng, số dư nợ phải thu tại thời điểm 31/12/2019 là 13.114 triệu đồng, giảm 9.225 triệu đồng. Tuy nhiên một số các khoản nợ khó đòi của khách hàng xăng dầu vẫn chưa được giải quyết dứt điểm (Công ty cũng đã trích dự phòng cho các khoản nợ này). Công ty vẫn phải tiếp tục tăng cường các biện pháp thu hồi các khoản nợ của khách hàng xăng dầu để tăng hiệu quả sử dụng vốn.

* Công tác quản trị doanh nghiệp: Công tác quản trị doanh nghiệp tiếp tục được quan tâm thông qua việc hoàn thiện các quy định, quy trình quản lý và đảm bảo các quy trình, quy định này được thực hiện.

Công ty vẫn tiếp tục rà soát Hệ thống quản lý an toàn và Lao động hàng hải cho khối tàu biển (PTSHP 02, 03).

Nhận xét, đánh giá của Ban kiểm soát:

Trong năm 2019 với tinh thần nỗ lực phấn đấu của tập thể CBCNV, Công ty đã hoàn thành xuất sắc kế hoạch Lợi nhuận ĐHCĐ đề ra với tỷ lệ tăng 79%. Thu nhập bình quân của người lao động đạt 12,5 triệu đồng/người/tháng bằng 108% kế hoạch và bằng 121% so với năm 2018.

Công ty đã vận dụng một số giải pháp linh hoạt nhằm tiết giảm chi phí lãi vay khi đầu tư mua tàu PTSHP03, tăng lợi nhuận sản xuất kinh doanh trong năm 2019 nhưng do tiềm lực tài chính còn hạn chế nên việc sử dụng nguồn vốn vay và nợ ngắn hạn ngoài vốn vay dài hạn ngân hàng để đầu tư tài sản dài hạn có thể làm tiềm ẩn một số rủi ro thanh toán ngắn hạn hoặc thiếu vốn lưu động tạm thời.

PHẦN II - KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Năm 2020, khi nền kinh tế toàn cầu đang bị ảnh hưởng nặng nề của dịch COVID-19 và Việt Nam cũng không là ngoại lệ, Công ty cần phải tích cực bám sát, nắm bắt thị trường để hoạch định kế hoạch kinh doanh một cách kịp thời, giảm thiểu rủi ro kinh doanh.

+ Tiếp tục phát huy, tận dụng mọi nguồn lực, khai thác hiệu quả đội tàu, đặc biệt là tàu PTS HAIPHONG02,03.

+ Năm 2020 công ty có kế hoạch đầu tư tái cơ cấu 01 tàu sông vì vậy cần cần trọng trong vấn đề tài chính cũng như các rủi ro thanh toán ngắn hạn. Cần tiếp tục tận dụng các nguồn lực, sự hỗ trợ của các đối tác để hạn chế các rủi ro thanh toán trong ngắn hạn như việc đàm phán kéo giãn thời gian kỳ trả nợ, tăng cường công tác quản lý và thu hồi công nợ... và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Phấn đấu hoàn thành kế hoạch mà nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

+ Rà soát đánh giá phân tích kỹ các yếu tố chi phí ảnh hưởng lớn đến giá thành vận tải. Tiếp tục chú trọng việc tiết giảm chi phí một cách tối đa để thu hồi vốn nhanh nhất, giảm áp lực lãi vay.

+ Tuy năm nay mức thu nhập bình quân của người lao động đã được tăng lên là 12,5 triệu đồng/người/tháng nhưng trên thực tế với ngành nghề kinh doanh chính là vận tải thì mức thu nhập này vẫn ở mức thấp nên người lao động không gắn bó với công việc: người lao động xin thôi việc nhiều, hơn nữa việc tuyển dụng lao động trong hầu hết các lĩnh vực kinh doanh của Công ty đều rất khó khăn. Công ty cần xem xét điều chỉnh tăng lương tháng cho các bộ phận còn thấp đồng thời đầu tư, hỗ trợ tạo môi trường làm việc tốt, khuyến khích người lao động tăng năng suất lao động để thu hút lao động làm việc lâu dài cho Công ty.

+ Tăng cường công tác ngăn ngừa rủi ro tránh gây thiệt hại về kinh tế, ảnh hưởng đến uy tín của công ty, nhất là lĩnh vực phòng chống cháy nổ, hao hụt xăng dầu và chất lượng xăng dầu.

+ Đào tạo nâng cao trình độ và ý thức trách nhiệm của đội ngũ thuyền viên đặc biệt trong khâu đảm bảo an toàn, quản lý chất lượng và khối lượng hàng hóa.

Trên đây là báo cáo về kết quả kiểm tra giám sát hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.

Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn HĐQT, Ban Tổng giám đốc cũng như toàn thể CBCNV, các quý vị cổ đông của Công ty đã tin nhiệm, quan tâm, phối hợp và tạo điều kiện để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Nơi nhận:

Cổ đông Cty (để xin ý kiến)

HĐQT, BKS Công ty

Lưu VT.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban



Phạm Hồng Anh



Hải Phòng, ngày 17 tháng 06 năm 2020.

BÁO CÁO
Về quyết toán quỹ tiền lương và thù lao
của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 02/04/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 về việc thông qua phương án trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương và thù lao đối với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 như sau:

1. Tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị: Thực hiện theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 02/04/2019, tổng số là: **515.000.000 đồng**.

2. Tiền lương và thù lao của Ban kiểm soát: Thực hiện theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 02/04/2019, tổng số là: **242.000.000 đồng**.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Trần Đức Dự



Hải Phòng, ngày 17 tháng 06 năm 2020.

**TỜ TRÌNH
PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2019**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức, hoạt động CTCP vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua ngày 02/04/2019;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh thực hiện năm 2019;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận còn lại các năm trước	5.726.420.875	
2	Lợi nhuận năm 2019		
2.1	Lợi nhuận thực hiện	7.201.795.180	
2.2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.163.158.562	
2.3	Lợi nhuận sau thuế	5.038.636.618	
3	Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2019	5.054.400.000	
3.1	Chia cổ tức (8%/vốn điều lệ)	4.454.400.000	
3.2	Quỹ khen thưởng	100.000.000	
3.3	Quỹ phúc lợi	500.000.000	
4	Lợi nhuận sau thuế còn lại	5.710.657.493	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu VPHĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Trần Đức Dự



Hải Phòng, ngày 17 tháng 06 năm 2020

TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2020

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 18/04/2017;

Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ các tiêu thức lựa chọn và danh sách Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính, báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của Công ty như sau:

1. Các tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết năm 2020;
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

2. Đề xuất của Ban kiểm soát:

Căn cứ các tiêu thức trên, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các công ty kiểm toán sẽ được lựa chọn kiểm toán Báo cáo tài chính, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một trong các Công ty có tên trong danh sách sau đây:

- a. Công ty TNHH KPMG (KPMG);
- b. Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam (CPA);
- c. Công ty TNHH Kiểm Toán An Việt.
- d. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu VPHĐQT.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban

Phạm Hồng Anh





Hải Phòng, ngày 17 tháng 06 năm 2020.

TỜ TRÌNH
Về phương án trả lương, thù lao
cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2020

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2020 của Công ty;

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ phương án trả lương, thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát Công ty năm 2020, như sau:

1. Mức tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách trả lương theo quy chế trả lương của công ty. Chủ tịch HĐQT không chuyên trách bằng 20% thu nhập tiền lương của Tổng Giám đốc. Thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát Công ty bằng 20% tiền lương của Phó Tổng Giám đốc. Thành viên Ban kiểm soát bằng 70% mức thù lao của Trưởng Ban kiểm soát Công ty.

2. Phương thức trả tiền lương, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: Thực hiện tạm thanh toán hàng tháng và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu VPHĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Trần Đức Dự



Hải Phòng, ngày 17 tháng 06 năm 2020.

TỜ TRÌNH
Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ban hành ngày 18/04/2017;

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 và Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với các công ty đại chúng;

Căn cứ thực tiễn quản lý, điều hành các hoạt động của Công ty;

Nhằm nâng cao hiệu quả quản trị, tuân thủ tốt các quy định của pháp luật, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua một số nội dung sửa đổi Điều lệ Công ty (*Chi tiết nội dung sửa đổi, bổ sung đính kèm*). Các nội dung khác không đề cập đến được hiểu là giữ nguyên như Điều lệ hiện tại.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu VPHĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Trần Đức Dự



PETROLIMEX

Hải Phòng, ngày 17 tháng 06 năm 2020.

NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TÀI VÀ DỊCH VỤ PETROLIMEX HẢI PHÒNG
(Kèm theo Tờ trình ngày 17/06/2020 của Hội đồng quản trị)

T	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi
1	<p>Điều 2: Tên, hình thức, trụ sở, biểu trưng, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty</p> <p>4. Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.</p>	<p>Điều 2: Tên, hình thức, trụ sở, biểu trưng, chi nhánh, văn phòng đại diện, thời hạn hoạt động và <u>người đại diện theo pháp luật của Công ty.</u></p> <p>4. <u>Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp là cá nhân đại diện cho doanh nghiệp thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của doanh nghiệp, đại diện cho doanh nghiệp với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.</u></p> <p><u>Công ty có 02 người đại diện theo pháp luật. Chức danh của người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty. Các giấy tờ giao dịch phải ghi rõ.</u></p> <p><u>Trách nhiệm và quyền hạn của người đại diện theo pháp luật theo quy định của Điều lệ và pháp luật có liên quan.</u></p>
2	<p>Điều 29. Cán bộ quản lý.</p> <p>1. Cán bộ quản lý công ty gồm: Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty.</p>	<p>Điều 29. Cán bộ quản lý.</p> <p>1. Cán bộ quản lý công ty gồm: <u>Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty.</u></p>



Hải Phòng, ngày 17 tháng 06 năm 2020

TỜ TRÌNH
Về việc bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 18/04/2017;

Ngày 03/06/2020, Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng (Công ty PTS Hải Phòng) nhận được Công văn số 056/PLXPGT-HĐTV của cổ đông Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex về việc Ông Trần Đức Dự - người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại Công ty PTS Hải Phòng, nắm giữ 2.839.680 cổ phần (tương đương 51% vốn điều lệ) sẽ thôi làm người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Tổng công ty tại Công ty PTS Hải Phòng, theo đó thôi tham gia Hội đồng quản trị Công ty PTS Hải Phòng, thôi kiêm nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty PTS Hải Phòng.

Để đảm bảo số lượng thành viên Hội đồng quản trị luôn là 05 người nhằm phục vụ tốt công tác quản trị, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua những nội dung sau:

1. Miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Trần Đức Dự hiện đang là Trưởng nhóm đại diện phần vốn của Tổng công ty tại Công ty PTS Hải Phòng.
2. Bầu 1 thành viên Hội đồng quản trị do Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex đề nghị (cụ thể: Ông Lâm Việt Hồng - Trưởng phòng Tổ chức Hành chính; Phụ trách tiểu ban THNS HĐTV Tổng công ty) thay thế Ông Trần Đức Dự cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017-2022. (Có sơ yếu lý lịch đính kèm).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Trần Đức Dự



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----***-----

TRÍCH NGANG SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Của người được đề cử vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017-2022)

- Họ và tên: **LÂM VIỆT HỒNG**
- Giới tính: Nam Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 05/11/1972
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Nơi sinh: Xã Thượng Lộc, Huyện Can Lộc, Tỉnh Hà Tĩnh.
- Số CMND: 042072000045
- Địa chỉ thường trú: Phòng 405 17T1 Chung cư Hapulico, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Số điện thoại liên lạc: 0904542568
- Quá trình công tác:

Từ tháng, năm	Đến tháng, năm	Cấp bậc, chức vụ, chức danh công việc, đơn vị
08/1994	04/1996	Làm việc tại văn phòng Organon Số 6 Tràng Thi, Hà Nội
04/1996	08/2003	Chuyên viên Phòng Tổ chức Hành Chính Chi nhánh Xăng Dầu Hà Tĩnh (nay là Công ty Xăng dầu Hà Tĩnh)
09/2003	06/2004	Phó trưởng phòng Phụ trách phòng Tổ chức Hành chính Công ty Xăng dầu Hà Tĩnh
06/2004	02/2013	Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty Xăng dầu Hà Tĩnh
03/2013	08/2014	Phó trưởng phòng Tổ chức Hành chính Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex
09/2014	04/2015	Phó trưởng phòng phụ trách phòng Tổ chức Hành chính Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex
05/2015	12/2016	Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex
01/2017	Nay	Trưởng phòng Tổ chức Hành chính; Phụ trách Tiểu ban THNS HĐTV Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex

- Tổng số cổ phần nắm giữ đến ngày 17/06/2020: Không
- Những người liên quan nắm giữ cổ phần (nếu có): Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không có